

Bản án số: 170/2019/HS-PT

Ngày: 08/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Cao Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Tôn Anh Dũng - Ông Bùi Văn Thanh.

-Thư ký phiên tòa : Bà Lê Thị Tú Loan , Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa a Thiên Huế tham gia phiên tòa :
Bà Nguyễn Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2018/TLPT-HS ngày 07 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Huỳnh Kim T do có kháng cáo đối với bản án hình sự số 17/2019/HS-ST ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Kim T, sinh ngày 02 tháng 3 năm 1994 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn 1B, xã Thủy P, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Kim T1 và bà Phạm Thị Đ; vợ: Trần Thị Diệu H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 13/8/2018, Huỳnh Kim T điều khiển xe ô tô tải chở theo 09 người gồm: Hồ Văn H, Kê Văn T, Đoàn Minh N, Hồ Văn H1 (Hia), Kê Văn Ng, Kê Thanh N1, Nguyễn Thanh Q, Trần Thiện N2 và Nguyễn Văn Q1 đi trên tỉnh lộ 71 hướng Tỉnh lộ 11B - A Lưới để bốc gỗ tràm cho anh Nguyễn Phước B tại khu vực

rừng thuộc xã Phong X, huyện Phong Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế. T biết rõ xe ô tô tải biển kiểm soát 75K-4226 do mình làm chủ đã hết thời hạn kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ vào ngày 02/7/2018, hệ thống phanh đã mòn nhưng vẫn đưa vào sử dụng nên khi đến km 6 + 500m tỉnh lộ 71 thuộc xã Phong X, huyện Phong Đ là đoạn gần dốc Khe C có đường đèo quanh co, dốc, bên trái là vách núi, bên phải là vực sâu nên T điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 30km/h. Khi xe đang đổ dốc thì T đạp phanh để giảm tốc độ nhưng do phanh mòn nên xe không giảm được tốc độ mà chạy với tốc độ nhanh hơn nên T điều khiển xe qua trái húc vào taluy dương (vách núi) gây tai nạn. Hậu quả: Hồ Văn H, Kê Văn Th, Hồ Văn H1 (Hia), Kê Văn Ng, Kê Thanh N1, Nguyễn Thanh Q, Trần Thiện N2 bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Trung ương Huế cơ sở 2. Riêng Nguyễn Văn Q2 không bị thương tích gì. Xe ô tô tải bị hư hỏng hoàn toàn.

Tại kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể qua hồ sơ số 302, 303, 304, 305, 312, 313, 333 và 334 – 18/GĐHS các ngày 05/11, 23/10, 20/10, 08/11, 12/10, 20/11, 28/11 và ngày 01/12/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận tổn thương cơ thể đối với Hồ Văn H là 7%, Kê Văn T là 2%, Hồ Văn H1 (Hia) là 3%, Kê Văn Ng là 14%, Kê Thanh N1 là 46%, Nguyễn Thanh Q là 2%, Trần Thiện N2 là 11%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của các bị hại là 85%.

Tại Biên bản giám định và Công văn số 20-18/DDK02 ngày 07/9/2018 về việc giám định tình trạng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới thuộc Sở giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

Xe sau tai nạn bị hư hỏng nặng thân vỏ và thùng bệ: hệ thống động cơ, hệ thống treo, hệ thống truyền lực, hệ thống điện đèn đứt gãy, vỡ và mất liên kết. Khung xe bị biến dạng.

Hệ thống phanh: các cơ cấu má phanh bị mòn đến thời hạn đình tán má phanh cọ vào trống phanh, bát phanh trước bên phải bị nứt gãy rò rỉ khí nén làm cho hiệu quả phanh của xe không đảm bảo yêu cầu, khi xe xuống dốc như vị trí xảy ra tai nạn hệ thống phanh không đảm bảo an toàn.

Hệ thống lái: các cơ cấu và dẫn động lái bị đứt gãy mất liên kết do va chạm.

Khám nghiệm hiện trường theo hướng Tỉnh lộ 11B-A lưới nhận thấy: Hiện trường vụ tai nạn là đoạn đường cong gấp khúc, dốc, mặt đường bằng phẳng, bề mặt đường có nhiều đá nhỏ. Đường làm bê tông rộng 3,9m theo hướng tỉnh lộ 11B đi huyện A lưới; bên phải đường có lề bằng bê tông rộng 1,4m; bên trái đường có lề bằng đất đá rộng 1,5m, mương thoát nước bằng bê tông có thành mương rộng 0,2m, lòng mương rộng 1m và sâu 0,4m, taluy đường bằng đất, độ dốc 30%.

Khám nghiệm hiện trường, phương tiện xác định: Khi phanh không hiệu quả, xe ô tô 75K-4226 đã tạo ra dấu vết cà xước mặt đường, sau đó mặt bên trái của ca bin xe ô tô đã va chạm vào vách núi tạo thành dấu vết cày xước và cà xước đất đá dài 20m so với mặt đường, điểm đầu cao 0,2m có chiều hướng từ tỉnh lộ 11B-A Lưới; điểm đầu và điểm cuối đám dấu vết này cách mép đường trái 2,9m (dấu vết ố 02). Việc va chạm khiến cho mặt bên trái ca bin bị cà xước hoàn toàn chiều hướng từ trước về sau, cửa

cabin bên trái bị biến dạng, trực trước và trực sau bị gãy rời khỏi xe. Sau tai nạn, xe ô tô 75K-4226 đỗ đứng bên ngoài mép đường trái, đầu xe hướng A Lưới, đuôi xe hướng Tỉnh lộ 11B.

Trong quá trình điều tra vụ án, Huỳnh Kim T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

* Về vật chứng vụ án:

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe ô tô tải và 01 bộ phận bầu phanh trước bên phải của xe ô tô tải 75K - 4226 để phục vụ công tác điều tra và sau đó đã quyết định trả lại cho Huỳnh Kim T.

- 01 Giấy phép lái xe hạng B2 của Huỳnh Kim T; 01 giấy đăng ký xe ô tô và 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đối với xe ô tô tải 75k04226 được chuyển theo hồ sơ vụ án.

*Về trách nhiệm dân sự: Huỳnh Kim T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho các bị hại Hồ Văn H là 7%, Kê Văn T là 2%, Hồ Văn H1 (Hia) là 3%, Kê Văn Ng là 14%, Kê Thanh N1 là 46%, Nguyễn Thanh Q là 2%, Trần Thiện N2 là 11% với tổng số tiền 16.685.541đồng. Các bị hại đã có đơn bãi nại miễn trách nhiệm hình sự cho Tánh và cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 21/8/2019 Tòa án nhân dân huyện Phong Điền đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Kim T phạm tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không đảm bảo an toàn”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 262; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Huỳnh Kim T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/8/2019 bị cáo Huỳnh Kim T có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo bổ sung kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có quan điểm giải quyết vụ án như sau: Đơn kháng cáo của bị cáo Huỳnh Kim T có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và nằm trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. Về nội dung: Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không đảm bảo an toàn” theo khoản 1 Điều 262 của Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo là không có căn cứ để chấp nhận, tuy nhiên bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và sửa bản án sơ thẩm về mức hình phạt để tuyên phạt bị cáo với mức án là 06 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có cơ sở kết luận:

Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 13/8/2018, bị cáo Huỳnh Kim T điều khiển xe ô tô tải chở theo 09 người gồm: Hồ Văn H, Kê Văn T, Hồ Văn H1 (Hia), Kê Văn Ng, Kê Thanh N1, Nguyễn Thanh Q, Trần Thiện N2 và Nguyễn Văn Q2 đi trên tỉnh lộ 71 hướng Tỉnh lộ 11B - A Lưới. Khi đến km 6 + 500m tỉnh lộ 71 thuộc xã Phong X, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế là đoạn đường đèo quanh co, bên trái là vách núi, bên phải là vực sâu nên Tánh điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 30km/h. Khi xe đang đổ dốc, thì T đạp phanh để giảm tốc độ nhưng do phanh mòn nên xe không giảm được tốc độ mà chạy với tốc độ nhanh hơn, nên T điều khiển xe qua trái húc vào taluy dương (vách núi) gây tai nạn. Hậu quả làm 7 người bị thương với tỷ lệ thương tật của từng người là: Hồ Văn H là 7%, Kê Văn T là 2%, Hồ Văn H1 (Hia) là 3%, Kê Văn Ng là 14%, Kê Thanh N1 là 46%, Nguyễn Thanh Q là 2%, Trần Thiện N2 là 11%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của các bị hại là 85%

Huỳnh Kim T là chủ sở hữu xe, biết xe của mình đã hết thời hạn đăng kiểm, không bảo đảm tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, nhưng bị cáo vẫn đưa xe vào tham gia giao thông. Đồng thời bị cáo biết xe của mình là xe chở hàng chỉ cho phép chở 03 người, nhưng bị cáo vẫn chở 9 người là quá số người theo quy định tại Điều 21 Luật giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không đảm bảo an toàn” theo quy định tại khoản 1 Điều 262 là đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Kim T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình có thể xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Nhưng cho rằng hậu quả đó sẽ không xảy ra, dẫn đến việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo T đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được Nhà nước bảo vệ và tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử tương xứng với hành vi của bị cáo để giáo dục và phòng ngừa chung nên không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự với mức hình phạt 09 tháng tù là nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã ăn năn

hồi cải về hành vi của mình, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và hoàn cảnh gia đình bị cáo là hộ cận nghèo rất khó khăn. Do vậy, để bảo đảm tính nhân đạo của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và theo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Kim T không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Huỳnh Kim T, sửa bản án sơ thẩm số 17/2019/HS-ST ngày 21/8/2019 Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế về mức hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 262; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Huỳnh Kim T 06 (sáu) tháng tù về tội: “Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không đảm bảo an toàn”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Kim T không phải chịu

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TT Huế
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV27 CA tỉnh TT Huế;
- TAND huyện Phong Điền;
- VKSND huyện Phong Điền;
- CA huyện Phong Điền;
- Chi cục THADS huyện Phong Điền;
- Bị cáo;
- Lưu dân án.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Trương Cao Sơn